

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 229/2017/HS-ST

Ngày: 27 – 10 – 2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Anh Thi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Kim Hoa;

Ông Trương Văn Sinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Cảnh Khang, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã An S, thị xã Thuận A, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 225/2017/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 265/2017/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Võ Chí C, sinh năm 1992 tại Hà Tĩnh; Nơi ĐKKHKT: Xóm 2, xã Hương G, huyện Hương K, tỉnh Hà Tĩnh; chỗ ở: Khu phố B, phường Linh X, quận Thủ Đ, Thành Phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: Làm thuê; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn L, sinh năm: 1962 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm: 1962; có vợ Nguyễn Thị T, sinh năm 1995 và 01 con; tiền án: có 03 tiền án:

- Bản án số 144/2013/HSST ngày 20 - 3 - 2013 của Tòa án nhân dân thành phố Biên H, tỉnh Đồng Nai xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Bản án số 170/2015/HSST ngày 20 - 5 - 2015 của Tòa án nhân dân thị xã Thuận A, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Bản án số 24/2017/HSST ngày 24 - 02 - 2017 của Tòa án nhân dân Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22 - 5 - 2017.

Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 18 - 6 - 2017 cho đến nay. Có mặt.

- Bị hại:

Ông Phạm Đình K, sinh năm 1994; trú tại: Thôn 5, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở: 496/46/50 Dương Quảng H, phường S, quận Gò V, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Bá T, sinh ngày 19-7- 1999; trú tại: Thôn 1, xã Yang R, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở: 496/46/50 Dương Quảng H, phường S, quận Gò V, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

+ Ông Hồ Sấm H, sinh năm 1979; trú tại: 12A/1 khu phố Đồng A, phường Bình H, thị xã Thuận A, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1987; trú tại: Khu phố Đồng A, phường Bình H, thị xã Thuận A, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 18 – 6 – 2017, Võ Chí C cùng với các đối tượng T, L và Đ chơi Bida tại khu vực quận Thủ Đ, Thành phố Hồ Chí Minh. Trong lúc chơi thì cả nhóm nảy sinh ý định đi tìm tài sản trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. C nói nếu trộm được xe mô tô thì bán cho C để làm phương tiện đi lại, cả nhóm đồng ý. T điều khiển xe mô tô chở Đ, L điều khiển xe mô tô chở C đi đến nhà số 12A/1 khu phố Đồng A, phường Bình H, thị xã Thuận A thì phát hiện xe mô tô biển số 47M1-401.54 của ông Phạm Đình K đang dựng phía trước, cả nhóm dừng xe lại, Đ xuống đi bộ vào dùng đoạn bằng kim loại phá khóa xe rồi điều xe cùng đồng bọn tẩu thoát. Đi được khoảng 01km thì Đ dừng lại giao xe mô tô vừa trộm được cho C điều khiển, trên đường đi C bị lực lượng tuần tra thuộc Công an phường Bình H phát hiện đưa trụ sở làm việc, riêng các đối tượng T, L và Đ đã tẩu thoát.

Theo kết luận định giá tài sản ngày 23 – 6 – 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã Thuận A kết luận: Xe mô tô biển số 47M1-401.54 có giá trị là 10.000.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 245/QĐ-KSĐT ngày 09 – 10 – 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố bị cáo Võ Chí C về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điểm c Khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, không có ý kiến gì về nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố.

Vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương giữ quyền Công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm c Khoản 2 Điều 138; Điểm g, p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009), xử phạt bị cáo Võ Chí C từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Võ Chí C tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, biên bản sự việc, biên bản xác định hiện trường, biên bản kiểm tra tình trạng ổ khóa xe, vật chứng thu giữ, kết luận định giá, lời khai của người làm chứng, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 18 giờ ngày 18 – 6 – 2017, C cùng các đồng phạm dùng đoạn băng kim loại phá khóa xe mô tô biển số 47M1-401.54 của ông Phạm Đình K đang dựng trước nhà số 12A/1 khu phố Đồng A, phường Bình H, thị xã Thuận A rồi điều khiển xe tẩu thoát thì bị phát hiện bắt giữ cùng tang vật. Hành vi của bị cáo lén lút chiếm đoạt xe mô tô trị giá 10.000.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Bản thân bị cáo đã có 3 tiền án, chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo Điểm c Khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm nhưng vì động cơ tư lợi, bị cáo vẫn cố tình thực hiện, đi từ địa phương này đến địa phương khác tìm tài sản trộm cắp. Sau khi phát hiện có tài sản, bị cáo lợi dụng sự sơ hở của người khác trong việc quản lý rồi lén lút chiếm đoạt tài sản của họ. Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Lỗi của bị cáo là cố ý trực tiếp. Bản thân bị cáo đã nhiều lần bị Tòa án xử phạt về hành vi phạm tội, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội, điều đó thể hiện bản chất của bị cáo coi thường pháp luật, khó tu dưỡng, rèn luyện nên cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã thu hồi trả cho người bị hại là tình tiết giảm nhẹ theo các Điểm g, p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Lời đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có căn cứ, đúng luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

Đối với các đối tượng T, L và Đ hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại ông K, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông T vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ thể hiện đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu gì nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Điều tra thu giữ:

- 01 xe mô tô biển 47M1-401.54 là tài sản của ông Thịnh. Ngày 18 – 6 – 2017 ông Thịnh giao xe cho ông K mượn để quản lý, sử dụng. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Thuận An đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c Khoản 2 Điều 138; Điểm g, p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009);

- Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Võ Chí C phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Xử phạt bị cáo Võ Chí C 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 18 - 6 - 2017.

2. Về án phí:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- C an thị xã Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo; người liên quan;
- Người bị hại;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Anh Thi